

## **Hoà giải dân tộc thực sự: Làm sao cho không ai bại, và ai cũng thắng**

### **Tôn Thất Thiện**

*Trong thời gian gần đây, chúng ta được nghe kêu gọi hoà giải dân tộc xuất phát từ những nhân vật đã tù đầy khủng bố biết bao nhiêu người trong quá khứ chỉ vì những người này chủ trương như vậy. Tuy rằng giải pháp này đã được đề cập đến khá nhiều trong những năm qua, sự "nhào dô" trong lúc này của những người mãnh liệt chống giải pháp đó trong lúc họ đã hay đang cầm quyền bính tối cao ở Miền Nam hoặc Miền Bắc khiến chúng ta lại phải đặt vấn đề, xác định thế nào là hoà giải dân tộc thực sự, và trong điều kiện nào chúng ta chấp nhận hoà giải.*

Chắc mọi người đều có nghe nói đến những lời tuyên bố của các ông Đỗ Mười và Võ Văn Kiệt tại Hội Nghị Việt Kiều hồi tháng 2 năm nay. Hai ông này kêu gọi người Việt hải ngoại "vượt trên các sự khác biệt, kể cả khác biệt về chính kiến" (lời ông Võ Văn Kiệt) và "xoá bỏ mặc cảm, xoá bỏ hận thù" (lời ông Đỗ Mười) để thực hiện "hoà giải dân tộc".

Mới nghe, những lời tuyên bố trên có vẻ thật là hấp dẫn và cảm động. Và nghe đâu có người (trước 1975 đã nắm chức vụ quan trọng trong các chính quyền "ngụy") đã bị hấp dẫn đến nỗi công khai xin chính quyền cộng sản ân xá cho những người đã tham gia chế độ cũ, hoặc đã cảm động đến rơi nước mắt!

#### **Nói mâu thuẫn với làm**

**Nhưng** chắc nhiều người thấy rằng có một sự mâu thuẫn rất lớn giữa những lời tuyên bố của hai ông lãnh tụ cộng sản tối cao này (một ông đứng đầu Đảng, một ông đứng đầu chính phủ) và những gì họ và đồng chí của họ đã quyết định cho Việt Nam cho đến năm 2000 và sau nữa. Đó là Cương Lĩnh Đại Hội VII và Hiến Pháp tháng 12, 1992 mà, nhân danh nguyên tắc dân chủ tập trung, họ đã ép buộc toàn thể đảng viên ĐCSVN và nhân dân Việt Nam phải theo. Theo cương lĩnh và hiến pháp này thì nhân dân Việt Nam vẫn phải tiếp tục tiến lên chủ nghĩa xã hội, "con đường duy nhất" mà Bác và Đảng đã lựa chọn từ năm 1930 -- n.l. từ thời Stalin ngụy trị cộng sản thế giới --, và cơ sở tư tưởng và hành động của ĐCSVN vẫn là chủ thuyết Mác-Lê trong sáng.

Như vậy nghĩa là sao? Điểm này cần được mọi người Việt Nam nắm thật chắc để hiểu ĐCSVN đang dắt nhân dân Việt Nam đi đâu và khi lãnh tụ đảng đó kêu gọi "hoà giải dân tộc" họ thực tình muốn như thế, hay chỉ tiếp tục tìm

cách lường gạt dân chúng Việt Nam, hoặc không ý thức được hoà giải dân tộc thực sự đòi hỏi những gì.

Chủ thuyết Mác-Lê, như là Mác-Lê "trong sáng", chủ trương những gì? Chủ thuyết Mác-Lê là một chủ thuyết xã hội chủ nghĩa kiểu bôn-sê-vích do Lênin phát họa. Những người theo chủ nghĩa xã hội loại này chấp nhận vô điều kiện: 1) đấu tranh giai cấp; 2) chuyên chế vô sản; 3) dùng bạo lực; 4) gạt bỏ đạo lý; 5) dân chủ tập trung. **Tất cả những chủ trương này đều ngược với hoà giải dân tộc.**

Đấu tranh giai cấp và chuyên chế vô sản nhằm thiết lập một chế độ độc tài của đảng cộng sản tự phong là đại diện của giai cấp lao động liên kết với nông dân. Lấy giai cấp và chuyên chế làm nền tảng các cơ chế chính trị, kinh tế, xã hội của xứ sở, và dành cho ĐCSVN toàn quyền và độc quyền cai trị Việt Nam là **đương nhiên phải nhận hoà giải dân tộc**, vì dân tộc không chỉ có nông dân và lao động và ĐCSVN, mà bao hàm sự hiện hữu của nhiều giai cấp, hay thành phần xã hội, khác biệt với giai cấp hay thành phần nông dân và lao động, và nhất là sự hiện hữu của nhiều cá nhân, thành phần, đoàn thể, tổ chức, đảng phái muốn công bằng xã hội nhưng không chấp nhận chủ nghĩa xã hội kiểu Mác-Lê bôn-sê-vích. Hoà giải dân tộc là coi những cá nhân, thành phần, đoàn thể, đảng phái này  **bình đẳng và đều có quyền sống và phát triển như nhau**. Đây là một điều căn bản mà hiện nay ĐCSVN tuyệt đối không chấp nhận.

Về phần khác, gạt bỏ đạo lý và dùng bạo lực triệt để và thường xuyên làm phương pháp cai trị cũng là phải nhận hoà giải dân tộc, vì đã hoà thì không cần đến bạo lực nữa, và đối với dân tộc Việt Nam đạo lý -- đặc biệt là nhân từ, thành tín, trung thực -- phải là căn bản của những người cầm quyền hoặc muốn cầm quyền. Cho nên, chủ trương bạo lực, gạt bỏ đạo lý không thể hoà giải dân tộc được.

### **Vĩnh viễn ngồi trên dân tộc**

Cuối cùng, dân chủ tập trung mâu thuẫn rất lớn với hoà giải dân tộc. Chắc mọi người đều biết rằng lãnh đạo và các cơ quan tuyên truyền ĐCSVN không ngớt nhấn mạnh rằng họ nhất quyết không khi nào chịu bỏ nguyên tắc đó vì sự lãnh đạo của đảng họ là một "nhu cầu" của đất nước. Họ cũng không ngớt tuyên bố họ chỉ "dân chủ" với nhân dân nhưng sẽ "nghiêm trị" những kẻ "phá hoại thành quả cách mạng" -- n.l. những kẻ chống đối đường lối của lãnh đạo cộng sản hiện nay -- . Trong những buổi học tập nội bộ họ giải thích rằng bỏ nguyên tắc dân chủ tập trung ĐCSVN sẽ mất chính quyền, và họ không chấp nhận khả năng có thể mất chính quyền, n.l. họ vẫn muốn vĩnh viễn **ngồi trên dân tộc**. Như thế làm sao có hoà giải **dân tộc**, hay bất cứ loại hoà giải nào?

Riêng về phần những cá nhân, đoàn thể, đảng phái không cộng sản, chắc có người không để ý lắm đến quan hệ giữa dân chủ tập trung và chuyên chế của ĐCSVN. Do đó, thiết tưởng cũng cần nhắc lại mối quan hệ này.

Dân chủ tập trung là do Lê-nin tạo ra. Trong ngôn ngữ Tây phương cũng như Đông phương, danh từ này chẳng có nghĩa lý gì cả. Nó là một thứ quái vật. Theo học thuyết chính trị, đã dân chủ thì không thể có sự tập trung quyền hành; ngược lại, tập trung quyền hành thì không phải là dân chủ, mà là điều kiện tạo ra chuyên chế độc tài và duy trì chuyên chế độc tài. Nhưng Lê-nin bất chấp sự mâu thuẫn này. Ông ta là một người bản chất và tư tưởng độc tài, và độc tài hạng nặng. Nhưng ông ta luôn luôn ở thế thiếu số trong phong trào xã hội chủ nghĩa Âu châu. Do đó, ông ta tạo ra những tổ chức cũng mang danh là xã hội chủ nghĩa nhưng sinh hoạt theo nguyên tắc phản dân chủ: Đảng Cộng Sản Nga và Đệ Tam Quốc Tế. Cả hai tổ chức này do ông ta hoàn toàn khống chế. Cả hai đều theo kiểu bôn-sê-vích: tổ chức kiểu quân sự đòi hỏi đoàn viên phải chấp nhận một kỷ luật sắt và cấp dưới phải tuyệt đối phục tùng cấp trên. Mà cấp trên tột bực là Chính Trị Bộ và người nắm thực quyền trong chính trị bộ này.

Áp dụng vào tình trạng hiện tại ở Việt Nam, theo cương lĩnh của Đại Hội VII và Hiến Pháp tháng 12, 1992, dân chủ tập trung buộc toàn dân Việt Nam, qua Quốc Hội và Trung Ương Đảng, phải tuyệt đối phục tùng Chính Trị Bộ của Đảng, nghĩa là 13 người, nhưng trong thực tế chỉ có hai người: Tổng Thư Ký -- Đỗ Mười --, và người nắm binh quyền -- Lê Đức Anh--.

Những sự kiện nêu trên đưa đến kết luận là ngày nào cương lĩnh của ĐCSVN và Hiến Pháp Việt Nam hiện tại không thay đổi thì dù các ông Đỗ Mười và Võ Văn Kiệt có tuyên bố gì đi nữa hoà giải dân tộc vẫn không thể có được, vì họ không làm cho chúng ta tin rằng họ không thực tình muốn có một sự hoà giải dân tộc thực sự, và tuyên bố hoà giải của họ chỉ là một thủ đoạn tuyên truyền, nhằm khai thác ý nguyện hoà giải dân tộc của đa số nhân dân Việt Nam. Trong số này có hai ông Nguyễn Văn Thiệu và Nguyễn Cao Kỳ.

### **Ô. Thiệu lơ là**

Hai ông này đang gây sóng gió trong một số Việt Kiều ty nạn, đặc biệt là trong giới quân nhân và những người không đội trời chung với cộng sản, vì từ hô hào chống cộng đến cùng và chỉ tin những gì cộng sản làm, không tin những gì cộng sản nói, nay chính hai ông lại chủ trương hội đàm với chính quyền cộng sản mà không đặt điều kiện gì cả. Tưởng không cần nhắc lại ở đây các ông Thiệu và Kỳ đã chống cộng thế nào trước 1975. Đều đó toàn dân Miền Nam đều biết rõ. Đều mà chúng ta cần ghi nhận là các ông đó nay chủ trương hoà đàm trực tiếp với chính quyền cộng sản. Hơn nữa, họ không đặt điều kiện tiên quyết. Về điểm này, ông Thiệu đã nói một câu bất hủ. Theo báo *San Jose Mercury* (được thuật lại trong *Ngày Nay* ngày 15.5.93), ông Thiệu tuyên bố:

"Chúng tôi không đặt điều kiện tiên quyết ngoại trừ thiện chí của Hà Nội và một lời mời chính thức và thành khẩn". Lời tuyên bố trên đây cần được phân tích kỹ càng từng điểm về phương diện ngôn ngữ và chính trị.

**"Chúng tôi"**. Có thể rằng ông Thiệu dùng danh từ này một cách rất lo là. Nhưng ai có chút kiến thức chính trị phải hiểu rằng nó chứa đựng một ý nghĩa và một ý đồ rất lớn: ông Thiệu tự nhận là đại diện của toàn dân Miền Nam có thẩm quyền điều đình với chính quyền cộng sản, trong khi, trong tình thế hiện tại, và cho đến khi có một cuộc tuyển cử đứng đắn hoàn toàn tự do, không có đoàn thể hay cá nhân nào có thể được coi là đại diện của nhân dân Miền Nam được.

**"Không đặt điều kiện tiên quyết"**. Chúng ta còn nhớ: trong cuộc hội đàm Paris năm 1968, ngay cả hình dạng của bàn hội nghị, ông Thiệu ông Kỳ cũng còn đặt vấn đề tiên quyết. Thế mà nay, trong một việc quan trọng tày trời cho số phận không những của nhân dân Miền Nam, mà có thể nói toàn dân hai Miền Nam, Bắc, ông tuyên bố không đặt vấn đề tiên quyết!

**"Ngoại trừ thiện chí của Hà Nội"**. Thiện chí Hà Nội, n.l. của cộng sản, từ 1945 đến nay, và đặc biệt trong vụ đàm phán với Hà Nội ở Paris và sau đó -- đưa đến "hoà giải hoà hợp dân tộc" và sự chiếm cứ Miền Nam bằng vũ lực và chính sách trả thù nhân dân Miền Nam thế nào, ông Thiệu, là người thủ trưởng Việt Nam Cộng Hoà, biết rõ hơn ai hết. Nhưng nay ông lại chỉ nói không cần gì cả, "ngoại trừ thiện chí của Hà Nội"!

**"Ngoại trừ...một lời mời chính thức và thành khẩn"**. Tại sao Hà Nội phải thành khẩn với ông Thiệu? Và tại sao họ phải mời ông Thiệu? Và "chính thức" thế nào? Với tư cách gì? Thơ mời gửi vào đâu? Ngay cả hội nghị Việt Kiều hồi tháng 2 năm nay, họ đã từ chối mời ông Kỳ, nay tại sao họ lại phải chính thức và thành khẩn mời ông Thiệu? Hiện nay ông đại diện cho ai, và ông có bao nhiêu sư đoàn và đồng minh hùng cường sau lưng, hoặc bao nhiêu người ủng hộ sẵn sàng xuống đường, hay bỏ phiếu cho ông mà chính quyền Hà Nội phải thành khẩn mời ông hội đàm? Về điểm này Hà Nội đã lên tiếng, và nói: ông Thiệu không đại diện cho ai cả.

Có thể ông Thiệu có những dữ kiện, những con bài lớn, những con "yách", mà chúng ta, và lãnh tụ cộng sản Hà Nội, không biết. Có thể ông Thiệu vì muốn tạo điều kiện để mọi người có thể tham gia vào công cuộc kiến thiết xứ sở trong hoà bình và ổn định. Nhưng đặt vấn đề như ông đã làm chỉ khuyến khích ban lãnh đạo ĐCSVN hiện tại tin thêm rằng họ chỉ cần ù lì, tiếp tục như họ đã làm, rồi thì mọi người, vì nản chí, hay vì quá nóng nảy, sẽ chấp nhận họ là chính quyền chính thống của Việt Nam, đường lối của họ là đúng, và không cần thay đổi gì nữa, ngoại trừ thay đổi kiểu tô son đánh phấn màu khác, mang mặt nạ thiện chí và "thành khẩn", trong việc hô hào đoàn kết dân tộc, trong khi **thực tại** cho thấy rằng cuộc tranh đấu của toàn dân trong nước và ngoài nước, trong Nam cũng như ngoài Bắc, và những biến chuyển trên thế

giới trong những năm qua, đã buộc ban lãnh đạo ĐCSVN phải càng ngày càng lùi bước. Những thay đổi ở Việt Nam trong thời gian qua không phải là kết quả của thực tâm của ban lãnh đạo đó, mà là kết quả của áp lực từ nhiều phía, kể cả áp lực của người Việt Nam tỵ nạn và của nhiều người trong nước, và ngay cả trong đảng, không ngớt tranh đấu đòi tự do kinh tế và chính trị.

Tuy nhiên, trong bối cảnh vừa nêu ở trên, sự kiện các ông Mười, Kiệt, Kỳ và Thiệu công khai đề cập đến hoà giải dân tộc là một điều cần được ghi nhận vì **nó có ý nghĩa lớn.**

Có thể mấy ông đó, và nhiều người khác thuộc hai phe "cộng" và "quốc", ngẫm nghĩ về tình hình bi đát của xứ sở trong gần 20 năm qua, thấy rằng cuộc chiến tranh "quốc-cộng" là một thảm trạng lớn, nay rõ ràng rằng chẳng có lợi gì cho xứ sở và dân tộc cả, và vì vậy, tiếp tục xỉ vả chém giết thù nghịch nhau là một chuyện vô nghĩa, một bằng chứng thiếu trí khôn.

Nhưng dù sao, sự kiện trên đây cho ta thấy rõ ràng áp lực của nhân dân Việt Nam, trong và ngoài nước, dưới nhiều hình thức, đòi hoà bình hoà giải dân tộc, để đi đến dân chủ và phát triển kinh tế và mang lại tự do sung túc cho dân, rất có hiệu quả: nó buộc các lãnh đạo Việt Nam, hiện tại cũng như trong quá khứ, phải có một quan điểm mới, hay ít nhất làm như mình có quan điểm mới, phù hợp với nguyện vọng của đại đa số nhân dân và nhu cầu của xứ sở trong tình thế quốc tế mới. Họ cần được đẩy tới một bước nữa: thực hiện một cuộc hoà giải dân tộc thật sự.

### **Thực hiện hoà giải thực sự**

Thế nào là thực hiện một cuộc hoà giải dân tộc thật sự?

Thực hiện một cuộc hoà giải dân tộc thực sự là tạo ra một tình trạng trong đó không ai cảm thấy rằng mình bị bại trận, và mọi người đều cho rằng mình thắng cuộc; một tình trạng trong đó không ai cảm thấy mình bị thiệt thòi chèn ép, và ai cũng cho rằng mình được lợi và được ưu thế; trong đó không ai thấy mình bị dồn vào thế bế tắc, và ai cũng tin rằng tương lai của mình sáng sủa.

Muốn được như trên những người cả hai phía -- cộng sản và chống cộng sản -- phải chấp nhận xoá bỏ hận thù, quay lưng cho quá khứ, đặt trọng tâm vào công cuộc giải quyết những khó khăn của đất nước, cùng nhau ra sức xây dựng tương lai -- một tương lai trong hoà bình, ổn định, tự do và sung túc, một tương lai tươi sáng đầy hứa hẹn -- cho con cháu mình và cho chính mình. Những điều trên đây tất nhiên đòi hỏi ở mọi một số hành động cụ thể.

Đòi hỏi nhiều nhất hướng vào những người vì lý do này hay lý do khác đã theo ĐCSVN và chấp nhận (ngôn ngữ cộng sản gọi là "tiếp thu") chủ thuyết Mác-Lê bôn-sê-vích. Họ phải hoá giải, công khai và dứt khoát từ bỏ những gì, đặc biệt là năm điều nêu ở đoạn trên -- 1) đấu tranh giai cấp, 2) chuyên chế vô sản, 3) bạo lực, 4) gạt bỏ đạo lý, 5) dân chủ tập trung --, buộc họ phải coi những người Việt Nam khác như kẻ thù của mình chỉ vì những người này

không thuộc thành phần công nông, hay không chấp nhận chủ thuyết Mác-Lê-bôn-sê-vích. Có như thế, họ mới tạo được sự tin tưởng rằng họ không phải là người nguy hiểm thường xuyên đe dọa sinh mạng, tự do và tài sản của những người khác thành phần xã hội hoặc khác quan điểm với mình. Có như thế họ mới tạo cho mình cái thế có quyền đòi hỏi những người chống cộng sản cũng phải hoá giải như họ và có thái độ tương tự đối với họ.

Kế đến là ĐCSVN. Đảng này cũng phải chấp nhận hoá giải. Họ có hoá giải, n.l. chấp nhận năm điều tối thiểu nêu trên đây và xoá bỏ những gì liên hệ với những điều đó trong Cương Lĩnh Đại Hội VII và Hiến Pháp tháng 12, 1992 thì mới tạo được niềm tin là họ thực sự muốn hoà giải dân tộc. Có như vậy họ mới tạo cho họ một thế mạnh trong sự đòi hỏi những bảo đảm cho họ trong một nước Việt Nam dân chủ. Hóa giải đây không phải là đòi hỏi ĐCSVN phải giải thể, mà chỉ có nghĩa đòi đảng đó phải từ bỏ những gì khiến họ phải tìm cách tiêu diệt những thành phần khác không đồng chính kiến với họ. Họ vẫn được hưởng tất cả những quyền mà các đảng phái khác được hưởng trong một xã hội dân chủ thực sự -- đa đảng, đa nguyên -- .

Tất nhiên, thực hiện hoà giải dân tộc thật sự là một việc có đi có lại. Những người thuộc thành phần quốc gia và chống cộng sản cũng phải chấp nhận một sự hoá giải để đáp ứng sự chấp nhận hoá giải của những người theo cộng sản. Đặc biệt, họ phải chấp nhận sự kiện một khi ĐCSVN đã hoá giải -- đã từ bỏ những gì phản dân chủ -- đảng đó phải ngang quyền với những đảng phái khác, được bảo đảm về danh dự và an toàn, cùng được có một chỗ đứng trong xã hội Việt Nam như các đảng khác.

Nói như trên không phải là chấp nhận hoà đàm hoặc đàm thoại với ĐCSVN trong những điều kiện hiện tại. Việc này chỉ có thể xảy ra sau khi ĐCSVN lấy một số quyết định căn bản cụ thể để dọn đường cho giải pháp hoà giải có thể thực thi được.

Trước hết ĐCSVN phải **chính thức tuyên bố** quyết tâm hoà giải dân tộc, và để chứng minh sự thực tình của mình: 1) xoá bỏ những điều khoản trong Cương Lĩnh của Đảng và Hiến Pháp Việt Nam trái ngược với hoà giải dân tộc thực sự; 2) Quốc Hội Việt Nam và Trung Ương Đảng thông qua quyết định long trọng xoá bỏ thù nghịch do tranh chấp trong quá khứ gây nên, và từ nay xem tất cả người Việt Nam như công dân bình đẳng bình quyền trong một thể chế dân chủ đa nguyên nếu các cá nhân, đảng phái, đoàn thể khác cũng chấp nhận như vậy. Các cá nhân, đảng phái, đoàn thể này phải công khai tuyên bố như vậy. Những lời tuyên bố này sẽ được ghi trong một sổ dành riêng cho việc này và sẽ được dùng làm bằng chứng sau này khi bầu cử. 3) ĐCSVN và Quốc Hội sẽ tổ chức một cuộc bầu cử để thiết lập một Quốc Hội lập hiến. Cuộc bầu cử này phải hoàn toàn tự do và đúng đắn.

Trước đó một thời gian tối thiểu, những cá nhân và đảng phái đã công khai và chính thức chấp nhận hoà giải dân tộc và dân chủ như đã nêu ở trên được

tự do về nước, và hưởng quyền ngôn luận, đi lại, vận động trong tự do và an toàn tuyệt đối. Điều này nhằm bảo đảm sẽ không có sự đe dọa hoặc phá phách ngấm ngầm của ĐCS đối với những người trước kia đã chống cộng sản. Ngược lại, chỉ có những cá nhân, đảng phái công khai và chính thức tuyên bố hoà giải dân tộc và dân chủ như nói trên mới có quyền ứng cử. Điều này nhằm bảo đảm cho những người trước kia đã theo cộng sản nhưng nay đã hoá giải khỏi bị đe dọa sau này. Nếu cần, có thể đặt cả hai nhóm này dưới sự bảo vệ của Liên Hiệp Quốc, và bầu cử nói trên dưới sự kiểm soát của tổ chức này.

Quốc Hội Lập Hiến sẽ thảo một hiến pháp mới cho Việt Nam trên căn bản hoà giải dân tộc và dân chủ thực sự. Đây là giai đoạn đàm thoại giữa những cá nhân, đảng phái hai phía đã hoá giải.

Những đề nghị trên đây là những đề nghị thực tiễn, không dựa trên một chủ thuyết nào. Nó chỉ dựa trên thực trạng của Việt Nam và sự công nhận quyền sống và phát triển của tất cả người Việt Nam không phân biệt quá khứ đã bị lôi cuốn vào những con đường mà nay rõ ràng là lầm lẫn tai hại cho xứ sở, và muốn kiếm một lối thoát cho mọi người trong danh dự và an toàn, trong sự bảo vệ nhân phẩm và những quyền lợi chính đáng của công dân Việt Nam và của con người.

Mong rằng cuộc đàm thoại nêu trên sẽ đứng đắn, trên căn bản đem lại hoà giải và dân chủ thực sự để mở đường và phát triển cho xứ sở và dân tộc.

Ottawa

5-6-93